TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2022/HS-ST
Ngày 16-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;

2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 về tội "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Chau C, sinh ngày 1986 tại An Giang; nơi cư trú: Tổ 4, ấp N, xã A, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông C, sinh năm 1944 và bà Neáng T, sinh năm 1943; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền sự, tiền án: không.

Ngày 10/01/2020, thực hiện vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 26/6/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, tuy nhiên quá trình điều tra không bắt được bị can để tạm giam. Ngày 27/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và Quyết định truy nã bị can C, đến ngày 08/8/2022, bị cáo C bị bắt tại Công an xã An Túc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Ngày 12/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can và áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Phước L – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bị hại: Ông Sơn Sa R, sinh năm 2003; thường trú: ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: khu phố B, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Thạch Thị Va R, sinh năm 1980; thường trú: ấp T, xã Đại Â, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: khu phố B, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị Kim N, bà Phan Thị Ánh Nh, bà Trịnh Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo C và ông Sơn Sa R có mối quan hệ cùng làm việc tại Công ty TNHH Thương Mại Sản Xuất Nội Thất AB thuộc khu phố 8, phường U, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/01/2020, ông R điều khiển xe mô tô biển số 83P4-194.20 nhãn hiệu Yamaha Sirius đến làm việc tại Công ty TNHH Thương Mại Sản Xuất Nội Thất AB. Khi đến công ty, ông R để xe tại khu vực nhà xe của công ty sau đó vào làm việc. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo C lên văn phòng công ty để giải quyết chế độ thôi việc, sau đó bị cáo đến khu vực để xe nhìn thấy xe mô tô biển số 83P4-194.20 của R nên nảy xin ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đến trộm xe của ông Rên rồi dẫn bộ xe ra cổng, cùng lúc này bà Phạm Thị Kim N là bảo vệ của công ty đang trực gác cổng, lợi dụng bà N không để ý bị cáo dẫn xe ra khỏi cổng công ty, sau đó dẫn bộ xe đến tiệm sửa ổ khóa (không rõ địa điểm) để làm chìa khóa xe. Sau khi làm chìa khóa xong, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83P4-194.20 đã trộm được đến địa bàn huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng trọ để ở. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, ông R tan ca ra về thì phát hiện xe bị mất nên trình báo đến Công an phường Uyên Hưng. Công an phường Uyên Hưng tiến hành xác minh xác định bị cáo C có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên đến nơi ở của bị cáo tại nhà trọ ông Võ Văn S thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhưng bị cáo đã bỏ đi đâu không rõ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/10/2022 bị cáo C điều khiển xe mô tô biển số 83P4-194.20 quay trở về phòng trọ, khi về đến phòng trọ bị cáo nhìn thấy lực lượng công an phường Uyên Hưng đến xác minh, làm việc nên đã bỏ chạy bộ để trốn và bỏ lại xe mô tô biển số 83P4-194.20 trước phòng trọ.

Công an phường Uyên Hưng tiến hành tạm giữ xe mô tô biển số 83P4-194.20. Sau khi hoàn tất hồ sơ ban đầu, Công an phường Uyên Hưng đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng, tài liệu đồ vật liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 148/KLTS-TTHS ngày 15/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, dung tích 110cc, biển số 83P4-194.20, SK 3240JY193680, SM E3X9E523182, đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 19.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 83P4-194.20, kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do bà Thạch Thị Va R (mẹ của bị hại) đứng tên đăng ký xe. Bà R khai: Mua xe vào khoảng tháng 9/2019 với giá 25.000.000 đồng, sau đó giao xe cho ông R sử dụng, bà R đứng tên dùm cho ông R vì tại thời điểm mua xe ông R chưa đủ 18 tuổi. Ngày 16/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 65 trả lại xe mô tô nêu trên cho ông R, ông R không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 271/CT-VKSTU ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo C về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo C mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ vấn đề gì, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo C về tội danh, điều luật; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà kiểm sát viên luận tội. Về hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc bởi vì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo; là người dân tộc Khơme; trình độ học vấn thấp; hiện bị cáo bị bệnh hiểm nghèo phải điều trị nội trú tại Khoa truyền nhiễm – lao Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo có cơ hội được gia đình tạo điều kiện trị bệnh, chăm sóc.

Quá trình điều tra, bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Ngày 14/12/2022, bị cáo C có đơn xin xét xử vắng mặt vì bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, suy kiệt sức khỏe, không đảm bảo việc tham gia trực tiếp phiên tòa xét xử và hiện tại phải đang điều trị nội trú tại Khoa truyền nhiễm – lao Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đơn được lãnh đạo cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an thị xã Tân Uyên xác nhận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo do bị cáo bị bệnh nặng hiện phải điều trị nội trú tại Bệnh viện và đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và được cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an thị xã Tân Uyên xác nhận, xét việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 290, Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng.

[2] Qúa trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/01/2020, tại Công ty AB thuộc khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, bị cáo C đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bảo vệ Công ty lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 83P4-194.20 của ông Sơn Sa R, tại thời điểm bị chiếm đoạt xe có trị giá là 19.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Chau C về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý nghi ngờ, mất lòng tin lẫn nhau trong nhân dân và Công ty bị cáo từng làm việc, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại; bị

cáo là người dân tộc thiểu số thuộc diện được trợ giúp pháp lý; ngày 15/12/2022 Khoa truyền nhiễm – lao Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương xác nhận bị cáo hiện đang bị bệnh suy tim phải, suy thận độ III, viêm phổi, nhiễm HIV, phù 02 chân và bộ phận sinh dục, sức khỏe rất yếu không thể tự lo liệu được cho bản thân phải đang điều trị nội trú tại Khoa nhiễm – lao Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam là đủ để giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế và vẫn đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo C tại phiên tòa là có căn cứ, tuy nhiên cần xử phạt bị cáo hình phạt thấp hơn như Hội đồng xét xử đã nhận định là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thực tế hiện tại của bị cáo.

[7] Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường vấn đề gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với xe mô tô biển số 83P4-194.20, kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do bà Thạch Thị Va R là mẹ ruột của bị hại Sơn Sa R đứng tên đăng ký xe. Bà R khai: Xe mua vào khoảng tháng 9/2019 với giá 25.000.000 đồng, sau đó giao xe cho ông R sử dụng, bà R đứng tên dùm cho ông R do thời điểm mua xe ông R chưa đủ 18 tuổi. Ngày 16/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 65 trả lại xe mô tô nêu trên cho ông R là có căn cứ.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ Điều 328, Điều 363 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo C 04 (Bốn) tháng 08 (Tám) ngày tù, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam. Tuyên bố trả tự do ngay khi kết thúc phiên tòa cho bị cáo C nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thành Hiệp